TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- Việt Trì, ngày 27 tháng 12 năm 2018

Số: 401/2018/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 537/2018/TLST/HNGĐ ngày 26/10/2018, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H** – sinh năm 1982

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Xuân L** – sinh năm 1972

Đều ở địa chỉ: Đội 10, thôn HH, phường MN, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày20 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu H và Anh Nguyễn Xuân L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thế H, sinh ngày 12/5/2008 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao con chung là Nguyễn Thế V, sinh ngày17/6/2004 cho anh Nguyễn Xuân L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

*Về tài sản chung: Hai bên không đề nghị Toà án giải quyết.

* Về công nợ, công sức đóng góp: Hai bên xác định không có không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu H xin chịu cả 150.000đ. hoàn trả lại cho chị H 150.000đ. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/ 0000329 ngày 26/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- *VKSND Tp, tỉnh;*
- *UBND phường MN;*
- *Lưu hồ sơ vụ án. .*

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên